

người mất tích , nhiều người đến chết không trở về quê hương bản quán⁽¹⁾.

Sống dưới chế độ thực dân, phong kiến, người dân Thi Sơn bị bọn địa chủ cường hào ác bá dồn họ vào chân tường không lối thoát. Những người không chịu được cảnh “Bán mặt cho đất, bán lưng cho trời” phải rút ruột ra đi, cầu may rủi nhưng cuối cùng họ vẫn chịu cảnh tủi nhục, chua xót làm thân phận nô lệ cho bọn thực dân, tư bản.

Còn đại đa số nông dân ở lại quê hương cam chịu cấy tô, lấy tức của địa chủ sống qua ngày, rau cháo nuôi nhau nhưng cũng không đủ ăn, họ phải rút tình máu tử, bán vợ đợ con cho địa chủ. Như hai gia đình ông: Đinh Hữu Cháp và ông Nguyễn Văn Hệ nạn nhân của chế độ cũ đã phải bán 2 đứa con thân yêu của mình cho địa chủ để lấy tiền nộp sưu, đóng thuế cho địa chủ, phong kiến. Bị áp bức bóc lột, bị sưu cao thuế nặng, năm 1945 nhiều người dân Thi Sơn đã bị chết đói. Bên cạnh sự hà hiếp, đè nén, bóc lột sức lao động dưới chế độ thực dân, phong kiến, họ còn phải chịu bao hủ tục nặng nề như : ma chay, cưới xin, đình đám, hội họ, phe giáp, khiến cho đời sống vật chất của người dân Thi Sơn khốn khổ bản hàn, đời sống tinh thần tối tăm, rùng buộc.

(1). Trước cách mạng tháng 8/1945 Thi Sơn đã có 64 người đi Tân thế giới, 28 người đi đồn điền cao su Nam bộ trong đó mất tích 2 người.

Toàn xã là dân tộc Kinh, đa số theo đạo Phật, có 4 chùa: Chùa Thi, chùa Vạc, chùa Đình, chùa Phù Thủy. Tăng sư các chùa ở Thi Sơn dù nung nhờ cửa Phật, nhưng vẫn nung nấu tinh thần yêu nước, căm thù giặc nên khi non sông kêu gọi nhiều người đã sẵn sàng ra đi cứu nước, cứu nhà.

Ngay từ thế kỷ 19 sư Đôn, thôn Phù Thủy, đã xung phong lên đường chiến đấu dưới lá cờ bất khuất của Đề Yêm (Đồng Hoá) chống đế quốc Pháp xâm lược. Thi Sơn còn có đền Trúc thờ Lý Thường Kiệt, ngôi đền được dựng cách đây gần 10 thế kỷ. Tương truyền Lý Thường Kiệt trong cuộc hành binh đi đánh Tống, Bình Chiêm khi kéo quân về, ông cho binh lính ăn mừng chiến thắng, nghỉ lại tại vùng núi Thi Sơn (còn có tên là núi Cấm) thuộc đất thôn Quyển Sơn (thôn Canh Dịch), vỡ lại ruộng hoang, trồng dâu, dệt lụa. Nhân dân xã Thi Sơn tổ chức ra mừng vui thắng lợi của tướng quân họ Lý múa dậm, hát dậm động viên.

Nhân dân tưởng nhớ công lao của ông lập đền thờ phụng. Đền Trúc nằm cạnh Ngũ Động Sơn, tạo thành một quần thể di tích danh thắng nổi tiếng, là một trong những điểm du lịch được yêu thích của tỉnh. Đền thờ Lý Thường Kiệt đã được Bộ Văn hóa công nhận là di tích lịch sử. Hàng năm, đền mở cửa vào ngày 10 tháng 1 đến ngày 10 tháng 2 và lễ hội được tổ chức từ ngày 01 tháng 02 đến ngày 7 tháng 02 âm lịch hàng năm. Lễ hội diễn



*Các đồng chí đảng viên 40, 50 tuổi đảng và các đồng chí nguyên là
Bí thư, Chủ tịch hội thảo cuốn: Lịch sử Đảng bộ xã Thi Sơn.*

ra với các nghi lễ dân gian, song không thể thiếu hát dặm. Hát dặm Quyển Sơn, là một loại hình dân ca gồm ca múa nhạc rất cổ của Hà Nam. Tương truyền trong lễ hội do Lý Thường Kiệt tổ chức, những bài ca do nhân dân ca hát, có sự tham gia ca múa của ca công vũ nữ Chiêm Thành, nên hát dặm Quyển Sơn có sự pha trộn giữa giọng điệu cao sang và dân dã Việt Nam cùng âm hưởng, vũ điệu đất Chiêm Thành.

Ngày nay, hàng năm vào hội tế thành hoàng, những điệu hát dặm Quyển Sơn còn văng vẳng, tràn đầy hình ảnh những dũng sĩ có nghĩa khí hào hùng trong thời chinh chiến.

*Đẩy thuyền ta xá chèo thuyền
Năm ba mái, xem thuyền nhẹ chãng.
Sào kia chạt đất khăng khăng.
Ta xá nhỏ dầm, giô lấy sào lên
Lúc chiến đấu bắn pháo hoả nổ thì:
... Nghe tôi phóng pháo.
Cái giông tâm tập
Giông tâm giông tập
Cái tập tâm giông⁽¹⁾.*

Cách mạng tháng 8 năm 1945 thành công, người dân Thi Sơn cũng như hàng triệu nhân dân Việt Nam thoát khỏi cảnh xiềng xích gần một trăm năm của thực dân và hàng nghìn năm phong kiến.

(1). Trích điệu hát dặm thôn Quyển Sơn xã Thi Sơn.

Từ đây nhân dân Thi Sơn dưới sự lãnh đạo của Đảng đã đánh thắng thực dân Pháp xâm lược, xây dựng quê hương.

Từ những nếp nhà xiêu, những mái tranh nghèo, dột nát đến nay 100% số hộ nông dân Thi Sơn đã có nhà ngói. Quan hệ sản xuất được thay đổi, đồng đất được cải tạo, vùng đồng chiêm trũng xen bán sơn địa, xưa kia quanh năm trông chờ vào một vụ không ăn chắc, đến nay với công trình thủy nông của huyện và xã có đường khoanh vùng, máng tưới, mương tiêu, kênh cấp 3 dẫn nước vào từng mảnh ruộng, với trạm bơm tiêu úng, chống hạn ngay trên đất quê hương. Ruộng đồng Thi Sơn một năm cấy 2 vụ lúa và một vụ đông tốt tươi. Bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc trong công cuộc đổi mới của quê hương. Tính đến năm 2005, tổng sản lượng lương thực đã đạt 4.200 tấn, hoa màu quy thóc đạt 600 tấn/năm. Năng suất lúa cả năm đạt 95 tạ đến 102 tạ/ha/năm. Bình quân lương thực đầu người 500 kg/năm. Toàn xã đã xóa xong được hộ đói, hộ nghèo giảm còn 9,3%. 100% số xóm và số hộ có điện dùng. Số hộ giàu tăng 10,9%, số hộ khá tăng 30%, cả xã đã xóa xong nhà tranh, số hộ có nhà mái bằng tăng 27%. Về phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, du lịch thu nhập bình quân đạt 9,5 triệu đồng/người/năm. Xã đã xây dựng trạm nước sạch, cải tạo nâng cấp phân hạ thế điện sinh hoạt, sản xuất; nâng cấp đường Phù Thụy -

Thanh Sơn, hoàn thành việc bê tông hóa nông thôn, đá hóa đường trục chính ra ngoài đồng để sản xuất.

Ngày nay không những đời sống vật chất của nhân dân no ấm mà đời sống tinh thần cũng được quan tâm chú ý. Công tác văn hóa xã hội luôn được cấp ủy quan tâm. Ngành giáo dục, trước cách mạng tháng 8 năm 1945 trên 95% nhân dân lao động bị mù chữ. Toàn xã có 6 người đỗ Xéc-ti-bi-ca⁽¹⁾ và một người đỗ đệ nhất, đến nay xã Thi Sơn đã có 4 trường học từ mầm non đến phổ thông trung học trong đó có 3 trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở đã đạt chuẩn Quốc gia tạo điều kiện cho hàng ngàn con em lao động được cắp sách đến trường. Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa ưu việt, với tinh thần hiếu học có truyền thống từ xa xưa, hàng trăm con em Thi Sơn đã có trình độ cao đẳng, đại học, trên đại học trong đó có nhiều tiến sĩ, phó tiến sĩ; hàng trăm người có trình độ trung cấp, sơ cấp. Đặc biệt, xã có nhiều người trưởng thành từ phong trào sản xuất, được đi học trở thành kỹ sư nông nghiệp và trở về trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp ở quê hương.

Xã có trạm y tế, có đội ngũ cán bộ chuyên môn bác sĩ, y sĩ, y tá chuyên chăm lo sức khỏe người dân lao động.

(1). Xưa người đỗ Xéc-ti-bi-ca, tương đương lớp 4, có thể làm hương sư dạy học.

Đ. Là một xã có tiềm lực về kinh tế, vững về chính trị, có đội ngũ cán bộ được tôi luyện, trưởng thành qua sản xuất và chiến đấu, tận tụy với phong trào, Đảng bộ Thị Sơn liên tục được công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh của huyện Kim Bảng.

ĐC: 513

THƯ VIỆN
TỈNH HÀ NAM

CHƯƠNG I

**ĐẢNG BỘ XÃ THI SƠN LÃNH ĐẠO
NHÂN DÂN GIÀNH CHÍNH QUYỀN
TRONG CÁCH MẠNG THÁNG 8 NĂM 1945
(1930 – 1945)**

Vốn có truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm từ xa xưa, nhân dân Thi Sơn luôn luôn nêu cao truyền thống quật cường chống giặc, cứu nước.

Từ sau những cuộc khởi nghĩa vũ trang của nhân dân huyện Kim Bảng như các cuộc dấy binh Cần vương chống thực dân Pháp của Lê Hữu Cầu (1885); của Đinh Công Lý (tức Đề Yêm) 1890, của Đinh Hữu Tài (1913) bị thất bại, phong trào yêu nước của nhân dân Thi Sơn nói riêng và nhân dân Kim Bảng nói chung vẫn sôi sục.

Đầu thế kỷ XX phong trào Đông du, Đông kinh nghĩa thực, nhất là những tác phẩm thơ văn yêu nước đã có ảnh hưởng rất lớn đến tầng lớp thanh niên và nhân dân Thi Sơn hun đúc lòng yêu nước, thương nòi trong nhân dân.

Từ năm 1925, Hội Việt Nam cách mạng thanh niên do đồng chí Nguyễn Ái Quốc thành lập ở Quảng Châu (Trung Quốc) đã nhanh chóng phát triển vào trong nước.

Năm 1928, từ Nam Định, Việt Nam cách mạng thanh niên tham nhập vào tỉnh Hà Nam. Đến cuối năm 1929, Việt Nam cách mạng thanh niên đã tuyên truyền những sách báo bí mật, tuyên truyền về chủ nghĩa cộng sản và phát triển một số quần chúng ở huyện Kim Bảng trong đó có một số thanh niên ở Thi Sơn. Tiêu biểu là đồng chí Nguyễn Duy Huân thôn Quyển Sơn (xã Thi Sơn) người đầu tiên của quê hương tham gia tổ chức Việt Nam cách mạng thanh niên ở thị xã Hà Nam.

Trong buổi đầu, những hội viên Việt Nam cách mạng thanh niên đã bí mật tìm hiểu và tuyên truyền những sách báo về chủ nghĩa cộng sản, phát triển thêm một số quần chúng ở các nơi.

Các hoạt động này, tuy chưa rộng rãi nhưng nó có ý nghĩa quan trọng chuẩn bị điều kiện về tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của Đảng bộ sau này.

Ngày 3 tháng 2 năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đánh dấu một bước ngoặt lịch sử vĩ đại của giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam. Đảng ra đời là một tất yếu lịch sử đáp ứng yêu cầu giải phóng của dân tộc.

Sự kiện lịch sử đó đã tác động mạnh mẽ vào tầng lớp nhân dân, tạo điều kiện thúc đẩy sự ra đời và phát triển của các tổ chức Đảng ở địa phương. Do đó ngay từ ngày 6 tháng 3 năm 1930, chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Kim Bảng được thành lập.



Đ/c Nguyễn Duy Huân
Đảng viên Đảng Cộng sản
đầu tiên của Đảng Bộ xã Thi Sơn
kết nạp năm 1930

Từ đây, nhân dân xã Thi Sơn nói riêng và nhân dân các xã trong toàn huyện dưới sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ Đảng Cộng sản huyện Kim Bảng.

Vừa mới ra đời, chi bộ đã thực hiện chủ trương của Đảng lãnh đạo đảng viên và quần chúng cách mạng treo cờ Đảng ở khắp nơi trong huyện và rải truyền đơn kêu gọi quần chúng đấu tranh, hưởng ứng ngày Quốc tế lao động ngày 1 tháng 5 năm 1930.

Tháng 10 năm 1930, dưới sự lãnh đạo của Đảng, truyền đơn khẩu hiệu hưởng ứng phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh, ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân huyện Bình Lục và Tiên Hải (Thái Bình) đã xuất hiện ở nhiều nơi. Từ phong trào cách mạng của quần chúng các cơ sở cách mạng quần chúng được phát triển dọc theo đường 21 nhất là ở thôn Quyển Sơn.

Qua tôi luyện, thử thách đồng chí Nguyễn Duy Huân người con của quê hương đã được đứng trong hàng ngũ chiến đấu của Đảng năm 1930 là đảng viên Đảng Cộng sản đầu tiên của Thi Sơn. Tháng 9 năm 1930, tại hội nghị bầu ban Tỉnh uỷ lâm thời tỉnh Hà Nam, đồng chí được bầu làm Tỉnh uỷ viên - Đây là niềm tự hào của Đảng bộ và nhân dân Thi Sơn, hạt giống đỏ đầu tiên đã được gieo mầm trên quê hương.

Cuối năm 1930, thực dân Pháp đàn áp khốc liệt phong trào cách mạng ở Việt Nam. Mặc dù địch khủng bố gắt gao, đầu năm 1931 cơ quan Tỉnh uỷ Hà Nam đã về đóng

ở thôn Quyển Sơn, cơ quan ấn loát “ Báo Đỏ ” của tỉnh Đảng bộ cũng đặt ở Quyển Sơn. Các đồng chí cán bộ Tỉnh uỷ và cơ quan ấn loát được bảo vệ an toàn, tuyệt đối bí mật, được nhân dân che chở, đùm bọc, giúp đỡ.

Từ năm 1931 đến năm 1935, hưởng ứng phong trào truyền bá chữ Quốc ngữ, Thi Sơn đã thành lập được hội truyền bá chữ Quốc ngữ gồm 21 hội viên. Bên ngoài hội này là truyền bá quốc ngữ, nhưng thực chất bên trong là tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng. Năm 1936 tình hình thế giới có những thay đổi ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam. Ở Pháp, tháng 4 năm 1936 Mặt trận nhân dân lên cầm quyền, Chính phủ mới ban bố một số chính sách tự do, dân chủ áp dụng cho các thuộc địa. Vì thế, thực dân Pháp ở nước ta cũng phải nới tay, công nhận một số quyền tự do dân chủ cho nhân dân để nắm tình hình thuộc địa, Chính phủ Pháp đã cử Gô- đa cầm đầu đoàn đại biểu sang Việt Nam. Lợi dụng thời cơ thuận lợi Đảng phát động quần chúng đòi thực dân Pháp trả lại các quyền dân sinh, dân chủ.

Trong dịp Gô-đa qua Nam Định, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ Kim Bảng, hội truyền bá chữ Quốc ngữ xã Thi Sơn đã vận động hàng trăm quần chúng ký tên hoặc điểm chỉ vào đơn dân nguyện tố cáo chế độ cai trị hà khắc của thực dân Pháp và kiến nghị nguyện vọng của quần chúng lao động tới Gô-Đa đòi quyền cải thiện dân sinh, dân chủ cho nhân dân.

Đây là cuộc đấu tranh chính trị rộng lớn ở địa phương, bước đầu có tác dụng tốt vừa giáo dục được cho quần chúng tinh thần đoàn kết trong đấu tranh chính trị, vừa tố cáo bản chất xấu xa và tội ác ghê tởm của thực dân, phong kiến.

Tiếp nối với phong trào này, để đấu tranh trực diện với địa chủ, cường hào, tay chân của thực dân Pháp, năm 1937- 1938 thầy giáo Nguyễn Duy My hàng ngày sau các buổi học cho học sinh của mình viết đơn chống chính sách phụ thu, sưu cao thuế nặng và vận động nhân dân chống thuế, khát thuế, không đóng thuế cho địch. Các đơn này được tung vào các nhà cường hào, lý dịch, địa chủ, phú nông đã làm cho chúng hoảng sợ trước phong trào đấu tranh của quần chúng.

Sang năm 1938, Hội tương tế⁽¹⁾ được thành lập với mục tiêu giúp đỡ người nghèo. Hội đã quyên góp cơm gạo thường xuyên giúp đỡ người khó khăn, nghèo khổ. Tháng 7 năm 1938, làn sóng đấu tranh đòi quyền tự do, dân chủ của nhân dân lên cao. Thực dân Pháp bày ra trò bầu cử nghị viện. Đây là một trò dân chủ giả hiệu để lừa bịp nhân dân. Đảng bộ Hà Nam chủ trương đưa đồng chí Nguyễn Bá Ương (Bình Lục), là đảng viên ra tranh cử nghị viện với 3 ứng cử viên thuộc

(1). *Đứng đầu hội tương tế là cụ Đình Trọng Hoan (tức cụ Kỳ Huyền).*

tầng lớp địa chủ, tư sản vào “Viện dân biểu Bắc kỳ” ngày 10-7-1938. Đảng bộ Kim Bảng đã mở đợt sinh hoạt chính trị, nhân việc vận động tranh cử công khai tuyên truyền, đường lối, chủ trương của Đảng. Ở Thi Sơn, nhiều cán bộ quần chúng cốt cán đi sâu tuyên truyền, vận động quần chúng với các khẩu hiệu “Hãy bỏ phiếu cho đại biểu của người dân lao động, đứng về phía bình dân, bênh vực cho quyền lợi của nhân dân lao động, phải trả tự do, dân chủ cho nhân dân, chống sưu cao thuế nặng, chống cường hào bóc lột”.

Mặc dù chính quyền tay sai ra sức tuyên truyền, xuyên tạc ứng cử viên của ta, nhưng đại đa số cử tri ở xã Thi Sơn vẫn bỏ phiếu tín nhiệm ứng cử viên của Đảng. Tuy đồng chí Nguyễn Bá Ưng không trúng cử, song qua cuộc vận động bầu cử, các tầng lớp nhân dân được giác ngộ thêm vai trò của Đảng trong lãnh đạo cách mạng, càng đoàn kết tin tưởng vào đường lối cách mạng.

Qua các cuộc vận động và các phong trào cách mạng ở địa phương, đội ngũ cán bộ quần chúng của nhân dân xã Thi Sơn có thêm nhiều kinh nghiệm về tổ chức, vận động quần chúng lao động đấu tranh công khai, hợp pháp. Bước đầu quần chúng được tập dượt trong đấu tranh chính trị và kinh tế với một tinh thần tự giác khi có sự lãnh đạo tổ chức của Đảng.

Đến tháng 9 năm 1939, chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ, thực dân Pháp ở Đông Dương đàn áp khốc liệt

phong trào cách mạng, ban bố lệnh tổng động viên, ra sức cướp của, bắt người để cung cấp cho chiến tranh xâm lược của bọn phát xít.

Đảng ta đã kịp thời chỉ thị cho các cơ quan và cán bộ hoạt động hợp pháp và nửa hợp pháp, phải rút vào bí mật, chuyển trọng tâm công tác về nông thôn, dựa vào nông thôn để tiến hành công tác, phát triển mạnh mẽ lực lượng cách mạng ở cả nông thôn và thành thị⁽¹⁾.

Tháng 11 năm 1939 Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 6. Hội nghị nhấn mạnh: giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Đông Dương, chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, thay bằng các khẩu hiệu chống địa tô cao, chống cho vay nặng lãi, tịch thu ruộng đất của địa chủ, tay sai đế quốc phản bội quyền lợi của dân tộc chia cho dân cày nghèo.

Ở địa phương các hình thức tổ chức như hội đọc sách, hội tương tế, hội bát âm, hội sư tử... vẫn được duy trì phát triển. Các thôn trong xã đều có truyền đơn kêu gọi đồng bào tham gia Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.

Tháng 5 năm 1940 phát xít Đức tấn công nước Pháp. Ngày 22 tháng 6 năm 1940, Chính phủ Pháp đầu hàng, phát xít Nhật nhân cơ hội đó xâm lược Đông Dương.

(1). Trích: "40 năm hoạt động của Đảng" trang 29 NXB Sự thật - 1976.

Thực dân Pháp quỳ gối đầu hàng, dâng Đông Dương cho Nhật. Từ đây, nhân dân Việt Nam bị hai kẻ thù là phát xít Nhật và đế quốc Pháp cùng thống trị.

Trong hoàn cảnh đó, tháng 11 năm 1940 Trung ương Đảng mở Hội nghị lần thứ 7, đã xác định kẻ thù chính của các dân tộc Đông Dương lúc này là phát xít Nhật và Pháp. Do đó nhiệm vụ trước mắt của Đảng lãnh đạo nhân dân Đông Dương chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 của Trung ương Đảng, Nghị quyết của Tỉnh uỷ Hà Nam, Huyện uỷ Kim Bảng đã tổ chức hội nghị cán bộ tại Thụy Lôi quyết định:

- Xúc tiến việc xây dựng các tổ chức tự vệ, sắm sửa vũ khí ở những nơi có phong trào khá.

- Đẩy mạnh việc phục hồi và phát triển các tổ chức quần chúng từ thấp đến cao.

- Lấy việc treo cờ, rải truyền đơn ở những nơi tập trung đông người, dọc các đường giao thông làm hình thức tuyên truyền cổ động rộng rãi.

Từ sau hội nghị này, phong trào cách mạng ở quê hương có nhiều chuyển biến mới. Nhiều cuộc mít tinh nhỏ, nhanh gọn được tổ chức. Các làng trong xã xuất hiện nhiều truyền đơn kêu gọi ủng hộ cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn.

Đầu năm 1941, ở Hà Nam do có nội gián nên chủ trương chuẩn bị khởi nghĩa của Tỉnh uỷ Hà Nam bị lộ. Đồng thời rút kinh nghiệm từ cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, khởi nghĩa Nam Kỳ, Tỉnh uỷ nhận định thời cơ cách mạng chưa chín muồi. Được sự nhất trí của Xứ uỷ, Tỉnh uỷ hoãn kế hoạch khởi nghĩa. Tuy nhiên, lâm tưởng khởi nghĩa sẽ nổ ra nên quân địch hoảng hốt mở các cuộc vây quét, khủng bố với khẩu hiệu “chặt đầu, phá tổ, nhổ rễ”⁽¹⁾.

Từ ngày 23/11/1940 đến ngày 3/2/1941, Tri huyện Kim Bảng đã huy động lính càn quét, khám xét bắt bớ liên miên các cơ sở cách mạng của huyện Kim Bảng như Phù Đê, Đức Mộ, Cao Mật, Lưu Xá, Vân Chu. Thôn Quyển Sơn cũng là mục tiêu, địch tăng cường vây ráp, càn quét. Nhưng với tinh thần yêu nước và cách mạng, cán bộ, đảng viên và quần chúng vẫn giữ vững mọi hoạt động.

Tháng 5 năm 1941, Hội nghị lần thứ 8 của Ban chấp hành Trung ương Đảng họp tại Pác Bó do đồng chí Hồ Chí Minh chủ trì. Trên cơ sở phân tích một cách sâu sắc tình hình trong nước và tình hình thế giới, hội nghị đã xác định cuộc cách mạng trước mắt là: Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, các lực lượng cách mạng của dân tộc cần

(1). Chặt đầu: là bắn giết cán bộ, đảng viên; phá tổ là phá các tổ chức của ta, nhổ rễ: là bắt những cơ sở quần chúng nuôi cán bộ.

tập trung mũi nhọn vào bọn phát xít xâm lược Nhật - Pháp. Hội nghị đã quyết định thành lập: Việt Nam độc lập đồng minh hội (gọi tắt là Việt Minh).

Ở Hà Nam, Xứ uỷ và Liên Tỉnh uỷ C đã cử cán bộ về chấp mối cơ sở, phục hồi phong trào trên tinh thần tích cực thực hiện Nghị quyết 8 của Trung ương.

Thực hiện Nghị quyết của Liên Tỉnh uỷ C, Đảng bộ Kim Bảng đã tổ chức nhiều cuộc mít tinh, tung truyền đơn, dán áp phích ở nhiều nơi vào sáng ngày 12/1/1942, vạch tội ác của phát xít Nhật và đế quốc Pháp, kêu gọi đồng bào tham gia Mặt trận Việt Minh cứu nước cứu nhà.

Hoà nhịp với phong trào cách mạng của toàn huyện, ở xã Thi Sơn từ đầu năm 1942, do sự hoạt động tốt của hội truyền bá Quốc ngữ, phong trào yêu nước của địa phương được phát triển mạnh. Ngoài việc tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, tuyên truyền Cách mạng tháng Mười Nga, hội này còn tổ chức cho quần chúng đấu tranh chống sưu cao, thuế nặng, vận động nhân dân trực diện đấu tranh với thực dân và bè lũ tay sai không nhỏ lúa trồng đay, trồng thầu dầu cho phát xít Nhật. Qua cuộc đấu tranh này, quần chúng càng tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, càng hiểu sâu sắc âm mưu, thủ đoạn nham hiểm phá hoại kinh tế của kẻ thù.

Phong trào cách mạng ở địa phương trong thời gian này phát triển khá mạnh, quần chúng cách mạng đã cắm cờ búa liềm ở cây gạo Đồi, cây gạo Còng Quyển Sơn.

Các đồng chí Lê Minh Đường, Mai Văn Thái là cán bộ của Mặt trận Việt Minh huyện Kim Bảng trực tiếp về giúp đỡ, chỉ đạo phong trào. Do đó ngay từ năm 1942 bên cạnh những hình thức hoạt động hợp pháp, Thi Sơn còn tổ chức được nhóm trung kiên làm nòng cốt hoạt động cho phong trào cách mạng ở địa phương⁽¹⁾, nhóm trung kiên này thực chất là tổ Việt Minh bí mật ở địa phương, tổ này thường xuyên được nhận những tài liệu bí mật của Đảng và báo cứu quốc tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân đấu tranh.

Tổ trung kiên này, ngoài những hoạt động bí mật còn tiến hành vận động nhân dân quyên góp gạo để cứu tế cho những người nghèo. Hàng ngày tổ này đã vận động nhân dân không đóng thuế cho Nhật, Pháp, quyên được thóc, gạo thổi cơm nắm, phát cho các gia đình bị đói trong các thôn. Do đó bước đầu đã giải quyết được căn bản nạn đói năm 1945. Các hoạt động của tổ trung kiên do anh Trưởng bạ đở ở Phú Viên chỉ đạo⁽²⁾.

Ngày 9-3-1945, phát xít Nhật đảo chính thực dân Pháp, chính quyền thực dân Pháp bị sụp đổ thảm hại. Sau cuộc đảo chính, phát xít Nhật ráo riết thi hành chính sách thống trị, tiếp tục âm mưu thâm độc, lừa bịp

(1). Nhóm trung kiên gồm các đồng chí: Huyền, Quán, Can.

(2). Trưởng bạ đở là đồng chí Trương Văn Độ ở Phú Viên là người được Đảng cử ra phụ trách tổng Quyển Sơn.

nhân dân để vơ vét nhân tài, vật lực cung cấp cho chiến tranh, phá hoại phong trào cách mạng và củng cố chỗ đứng của chúng.

Trước tình hình đó, ngày 12-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị: “Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Nhiệm vụ cấp thiết trước mắt của Đảng ta là phát động cao trào chống Nhật, cứu nước mạnh mẽ, làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa. Nơi nào có điều kiện thì phát triển chiến tranh du kích giành chính quyền ở địa phương.

Thực hiện Chỉ thị của Trung ương, tháng 5 năm 1945, Ban cán sự Đảng Hà Nam mở Hội nghị ở thôn Cao Mật (Lê Hồ) Kim Bảng quyết định:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền theo các khẩu hiệu mới “Đánh đổ phát xít Nhật, thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân”.

- Ra sức phục hồi phát triển cơ sở, mở rộng Mặt trận Việt Minh, lập Ban cán sự Việt Minh các huyện.

- Phát triển củng cố tự vệ cứu quốc, tiến hành huấn luyện quân sự.

Ngoài ra hội nghị còn quyết định một số vấn đề khác. Sau hội nghị Cao mật, Kim Bảng chính thức thành lập Ban cán sự Việt Minh huyện. Dưới sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh huyện, các cuộc đấu tranh của quần chúng ở Thi Sơn diễn ra liên tục như: Chống bắt phu, bắt lính,

chống nộp thóc tạ, thầu dầu cho Nhật - Pháp. Các tổ chức cứu quốc phát triển nhanh ở các thôn trong xã. Với khẩu hiệu “đòi cơm áo, chống thu thóc, thu thuế” các tổ chức tự vệ cứu quốc, các đoàn thể Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc trong xã đã vận động nhân dân không nộp thóc vụ chiêm, không nộp thuế đình, thuế điền cho Nhật giành thắng lợi.

Ngày 13-8-1945, phát xít Nhật đầu hàng Liên Xô và các nước Đồng minh không điều kiện. Ở Việt Nam, tình thế trực tiếp cách mạng đã xuất hiện. Thời cơ giành chính quyền đã đến, Ban cán sự Đảng Hà Nam triệu tập Hội nghị tại Lũng Xuyên (Duy Tiên) vào 2 ngày 15 và 16-8-1945 bàn kế hoạch khởi nghĩa. Hai ngày sau, ngày 18-8-1945 tại ấp Thọ Cầu (Tượng Lĩnh), Ban cán sự huyện Kim Bảng đã triệu tập hội nghị lịch sử quyết định kế hoạch tổng khởi nghĩa giành chính quyền huyện vào ngày 20 tháng 8 năm 1945. Ở Thi Sơn, do ảnh hưởng sự dao động của chính quyền tay sai Nhật ở thị xã Hà Nam và sự lớn mạnh của Mặt trận Việt Minh, bọn tổng lý, kỳ hào trong các thôn hoảng loạn sợ hãi.

Đúng như kế hoạch đã được vạch ra, 17 giờ ngày 20-8-1945, Thi Sơn đã cử lực lượng trung kiên tham gia cùng các xã trong huyện để lật đổ chính quyền bù nhìn tay sai của huyện Kim Bảng cũ. Dưới sự lãnh đạo của Ủy ban quân sự cách mạng, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền đã diễn ra một cách nhanh chóng mau lẹ và thắng

lợi rục rĩ. Bọn quan lại, lính tráng hoảng sợ không dám chống cự, tên bù nhìn đầu sỏ Trần Gia Thoại tri huyện Kim Bảng phải hạ vũ khí, cúi đầu nộp triện bạ cho chính quyền cách mạng. Cờ đỏ sao vàng tung bay trước gió, trước cuộc mít tinh của đông đảo quần chúng nhân dân, Ủy ban nhân dân lâm thời huyện ra mắt, tuyên bố xóa bỏ chính quyền cũ, thiết lập chính quyền nhân dân cách mạng⁽¹⁾.

Nhận lệnh của Ủy ban nhân dân lâm thời huyện, ngay từ sáng sớm ngày 24- 8- 1945, xã Thi Sơn đã lãnh đạo quần chúng cách mạng, tập trung tại sân vận động Kim Bảng, cùng nhân dân toàn huyện tham gia giành chính quyền tỉnh Hà Nam. Sau khi giành chính quyền tỉnh và huyện, dưới sự lãnh đạo của chính quyền xã Thi Sơn, quần chúng đã vùng lên khởi nghĩa giành chính quyền ở cấp thôn⁽²⁾.

Không khí cách mạng ở Thi Sơn sôi sục, mọi người hồ hởi, phấn khởi, sung sướng tự hào. Từ một người dân nô lệ, mất nước được làm chủ cuộc đời. Lúc đầu bọn tổng lý, kỳ hào còn ngoan cố nhưng trước khí thế cách mạng và sức mạnh của quần chúng, Lý Liên đã phải

(1). Ủy ban lâm thời huyện được thành lập. Thi Sơn có 2 đồng chí: đồng chí Huyền và đồng chí My tham gia UB lâm thời huyện.

(2). Tham gia lãnh đạo chính quyền xã có ông Quân, Độ, Can.

ngoan ngoan nộp toàn bộ số sách, triệu bạ cho chính quyền cách mạng⁽¹⁾.

Ủy ban nhân dân cách mạng trong các thôn được thành lập, nhiều cuộc mít tinh để tuyên truyền 10 chính sách của Mặt trận Việt Minh, đường lối chính sách của Đảng được tổ chức.

Không khí tươi vui của những ngày mới bắt đầu, khắp các làng xóm rộn rã tiếng trống ếch, những bài ca tiếng hát cách mạng, những tiếng chân đi rầm rập mít tinh biểu tình vang dậy, những tiếng hô khẩu hiệu cách mạng như một cơn lốc chôn vùi những quá khứ đau thương, ai ai cũng như được thay da đổi thịt. Từ đây dưới sự lãnh đạo của Ủy ban nhân dân lâm thời, Thi Sơn bước vào một thời kỳ mới: thời kỳ xây dựng và bảo vệ chính quyền mới, thực hiện Chỉ thị kháng chiến kiến quốc của Trung ương và Hồ Chủ tịch.

(1). Ông Quán là Chủ tịch lâm thời xã, là người trực tiếp bắt Lý Liên nộp triệu bạ.

Chương II

ĐẢNG BỘ XÃ THI SƠN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1954)

I - Những ngày đầu giữ vững, củng cố chính quyền cách mạng, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (8-1945 đến 5- 1950)

1- Củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng

Cách mạng tháng 8 năm 1945 thành công chưa được bao lâu nước Việt Nam dân chủ cộng hoà vừa mới ra đời đang còn trứng nước đã phải đương đầu với muôn vàn khó khăn, thử thách. Nạn đói khủng khiếp chưa chấm dứt thì nạn lụt lớn ở Bắc bộ xảy ra. Sau lụt đến hạn, ruộng đất không gieo trồng được kịp thời vụ. Các ngành sản xuất đình đốn, hàng hoá khan hiếm, các kho tàng đều trống rỗng.

Giữa lúc đời sống nhân dân ta đang gặp nhiều khó khăn thì 20 vạn quân của Tưởng Giới Thạch tràn vào miền Bắc, thực hiện âm mưu thâm độc của Mỹ hùng

tiêu diệt Đảng ta, phá tan tổ chức Việt Minh và giúp bọn phản động trong nước lật đổ chính quyền nhân dân lập chính phủ bù nhìn làm tay sai cho chúng. Ở miền Nam quân đội Anh kéo đến, chúng giúp thực dân Pháp chiếm Nam bộ và miền Nam Trung bộ, chuẩn bị kế hoạch chiếm lại toàn bộ Đông Dương. Cùng một lúc, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân tập trung chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm.

Ở địa phương, cuối tháng 9 năm 1945, hơn 500 quân Tưởng kéo vào thị xã Phủ Lý (Hà Nam). Hàng ngày, chúng tiến hành nhiều hoạt động khiêu khích chính quyền cách mạng lâm thời của ta, cướp bóc, trêu ghẹo phụ nữ, thường xuyên gây rối, làm mất trật tự trị an.

Bọn phản động âm mưu lật đổ chính quyền mới, được quan thầy giúp đỡ ngóc đầu dậy. Quốc dân Đảng lập trụ sở công khai ở thị xã Phủ Lý, lôi kéo bọn địa chủ, cường hào, lưu manh, côn đồ tìm cách phá hoại trật tự an ninh, đả kích, xuyên tạc các chính sách của chính quyền cách mạng.

Trước tình hình diễn biến phức tạp ấy, thực hiện Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”. Ngày 25/11/ 1945, Trung ương Đảng đã chỉ ra là: Nhiệm vụ cần kíp của toàn Đảng, toàn dân là “Củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân”. Đảng bộ Hà Nam đã tập trung chỉ đạo, xây dựng chính quyền cách mạng, củng cố khối đại đoàn kết

toàn dân. Đẩy mạnh sản xuất thực hành tiết kiệm, hướng mọi hoạt động vào sự nghiệp giữ nước, cứu nước.

Thi hành chủ trương của Tỉnh uỷ, Đảng bộ Kim Bảng động viên mọi tầng lớp nhân dân đoàn kết, xây dựng củng cố chính quyền vững mạnh, tập trung chống lụt cứu lúa, bảo vệ dê điều. Ở xã Thi Sơn, được sự chỉ đạo của Uỷ ban nhân dân lâm thời huyện, Uỷ ban nhân dân cách mạng và Mặt trận Việt Minh ở các thôn trong xã đã tuyên truyền 10 chính sách của Mặt trận Việt Minh, ban bố các quyền tự do dân chủ cho nhân dân, động viên mọi người nhanh chóng khắc phục hậu quả của trận lụt để cấy trồng kịp thời vụ. Khẩu hiệu lúc này là “Đoàn kết thì sống, chia rẽ thì chết” như lời nhắc nhở, thúc giục mọi người xiết chặt hàng ngũ thành tường đồng, vách sắt chiến thắng mọi khó khăn, gian khổ.

Để tạo điều kiện cho nhân dân phát huy quyền làm chủ của người công dân dưới chế độ mới, chính quyền cách mạng đã công bố “bãi bỏ thuế thân, xoá bỏ cuộc đời nô lệ”. “Miễn thuế môn bài, bãi bỏ độc quyền muối, rượu, thuốc phiện của chính quyền cũ”⁽¹⁾, xoá bỏ các thứ thuế bất công, hoãn trả các món nợ người nghèo mới vay của nhà giàu, xoá bỏ các khoản nợ lâu ngày người nghèo vay của địa chủ.

(1). Theo sắc lệnh của Chính phủ ngày 7/9/1945 về việc bãi bỏ các thứ thuế.

Cùng với việc xoá bỏ các thứ thuế của chế độ cũ, chính quyền cách mạng còn công bố quyền tự do bình đẳng giữa nam nữ, quyền bầu cử, ứng cử, phổ thông đầu phiếu của Chính phủ ban hành.

Song song với việc ban bố các quyền tự do, dân chủ, chính quyền cách mạng đã động viên nhân dân tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Phong trào tăng gia sản xuất, cứu đói, hưởng ứng phong trào tiết kiệm lương thực 10 ngày nhịn ăn một bữa bỏ vào hũ gạo do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia tích cực. Trong các thôn xóm, những mảnh đất thừa, hoang hoá, các bờ mương... đều được nhân dân tận dụng trồng các cây ngắn ngày như: sắn, ngô, khoai, lạc đỗ để cải thiện đời sống. Với khẩu hiệu “Tác đất tác vàng”, diệt giặc đói như diệt giặc ngoại xâm. Dưới sự lãnh đạo của Ủy ban nhân dân cách mạng đã khai hoang, phục hoá được trên 500 mẫu ruộng. Đồng thời, chính quyền đã ra lệnh cấm nấu rượu bằng gạo gây lãng phí lương thực, được mọi người hưởng ứng. Nhà nào trong các xóm cũng có hũ gạo chống đói, ủng hộ cách mạng. Do đó chỉ sau một thời gian ngắn, đời sống nhân dân được ổn định.

Hưởng ứng phong trào ủng hộ Quỹ độc lập và “Tuần lễ vàng” của Đảng và Chính phủ phát động từ ngày 17 đến ngày 24/9/1945, với nhiệt tình yêu nước nhân dân Thi Sơn đã dành dụm số tiền, số lương thực, của cải tiết

kiệm được đóng góp vào quỹ độc lập. Tuần lễ vàng và ủng hộ Quỹ độc lập, Thi Sơn đã góp 800 đồng và trên 1 tấn thóc cho Quỹ độc lập.

Cùng với phong trào diệt giặc đói là phong trào diệt giặc dốt được chính quyền quan tâm chú ý. Chính quyền nhân dân đã phát động cao trào toàn dân Thi Sơn chống nạn mù chữ, vận động nhân dân thực hiện lời Hồ Chủ tịch kêu gọi: “Muốn giữ vững nền độc lập, muốn làm cho dân mạnh, nước giàu, mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình phải có kiến thức mới để có thể tham gia công cuộc xây dựng nước nhà và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ Quốc ngữ”⁽¹⁾.

Thực hiện lời dạy của Bác, các Ban Bình dân học vụ được thành lập từ xã xuống các thôn và hoạt động tích cực. Với phương châm: người biết chữ dạy người không biết chữ, cha học con, vợ học chồng. Khắp nơi trong xã dấy lên một phong trào học tập. Các lớp học được mở ra trong các thôn thu hút mọi người tham gia. Tinh thần hiếu học của nhân dân cộng với sự nhiệt tình của các thầy, cô giáo - những chiến sĩ diệt dốt đã tạo thành sức mạnh to lớn trong quần chúng nhân dân lao động, quyết tâm học đọc, học viết chữ Quốc ngữ.

(1). Trích tác phẩm: Hồ Chí Minh chống nạn thất học (trang 367-368).

Tuy mới chỉ là kết quả bước đầu nhưng phong trào diệt giặc dốt đã giải phóng cho hàng ngàn nhân dân lao động biết đọc, biết viết, thoát khỏi cảnh mù chữ. Lần đầu tiên, nhân dân Thi Sơn được Đảng, chính quyền quan tâm đến việc phát triển kiến thức văn hoá để phát huy quyền làm chủ của mình trong lao động và học tập.

Trong xây dựng cuộc sống, văn hoá, công tác văn hoá thể thao cũng được đẩy mạnh. Các thôn đều có đội văn nghệ thường xuyên biểu diễn phục vụ nhân dân. Những bài hát Quốc tế ca, Lãnh tụ ca, Cùng nhau đi Hồng binh... được phổ biến trong các lớp bình dân học vụ, trong các buổi sinh hoạt thanh, thiếu niên, phụ nữ. Trong các buổi mít tinh, dạ hội, Đoàn thanh niên cứu quốc đã tổ chức văn nghệ, tổ chức múa kiếm, đấu quyền, đánh gậy... không khí những ngày đầu khởi nghĩa tươi vui, nhộn nhịp, rất trong sáng và lành mạnh.

Các thôn trong xã đều có các ban vận động xây dựng nếp sống mới. Phong trào cải tạo hương thôn, bài trừ mê tín dị đoan và các hủ tục ma chay, cưới xin đình đám được mọi nhà hưởng ứng. Chính quyền đã tuyên truyền vận động nhân dân xây dựng nếp sống văn minh: ăn sạch, uống sạch, ở sạch; vận động phát quang bờ dậu, sửa lại giếng nước, đắp cao đường ngõ diệt muỗi, ruồi, ngăn chặn dịch bệnh xảy ra.

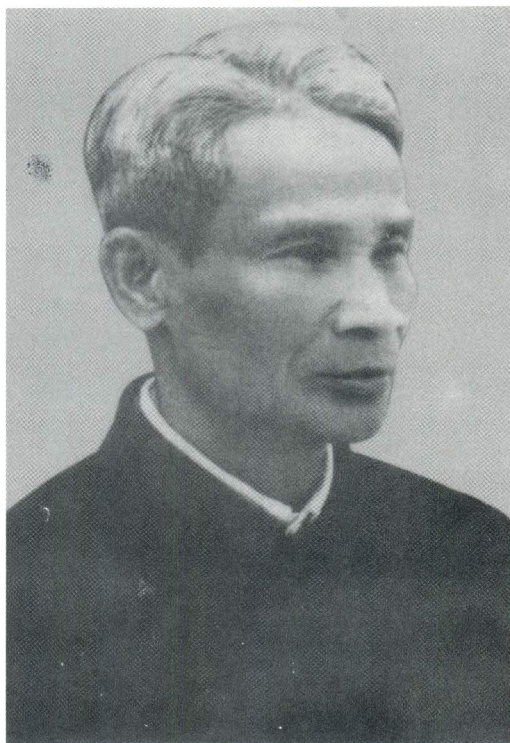
Nhờ sự quan tâm của chính quyền cách mạng, sau cách mạng tháng 8 năm 1945, từ nơi bùn lầy, nước đọng

tâm tóit của xóm làng xưa kia đến nay cuộc sống đã được thay da đổi thịt, làng xóm mặc dù còn đơn sơ nhưng phong quang, sạch đẹp. Nhân dân bước vào cuộc sống mới: cuộc sống của những người làm chủ chế độ, làm chủ cuộc đời của mình, ra sức xây dựng chế độ mới.

Song song với các phong trào trên, chấp hành Chỉ thị của Tỉnh uỷ và dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện uỷ, quần chúng xã Thi Sơn đã tổ chức đấu tranh bằng những hình thức hợp pháp để ngăn chặn những hành động phá hoại tài sản, hoa mầu. Lực lượng an ninh và lực lượng vũ trang trong xã đã bám sát, theo dõi những hành động, âm mưu phá hoại của bọn Việt Nam quốc dân Đảng chống phá chính quyền cách mạng còn non trẻ ở địa phương.

Để thực hiện nhiệm vụ xây dựng và củng cố chính quyền cơ sở, cuối tháng 9 năm 1945, Ban cán sự Việt Minh huyện tiến hành việc thành lập đơn vị hành chính mới gồm 14 xã, Thi Sơn là một trong 14 xã của huyện Kim Bảng.

Sau khi chính quyền xã được thành lập, mọi hoạt động đã đi vào nề nếp. Thực dân Pháp đã quay lại xâm lược miền Nam, các phong trào ủng hộ Nam bộ kháng chiến ở Thi Sơn đã trở thành cuộc vận động chính trị sâu sắc. Thi Sơn không những vận động nhân dân ủng hộ lương thực, tiền của, ủng hộ cho đồng bào Nam bộ mà còn đưa con em của mình lên đường giết giặc cứu



Đ/c Nguyễn Văn Dực
Bí thư Chi bộ đầu tiên
của xã Thi Sơn (1/3/1947)

nước, lần đầu tiên, sau ngày cách mạng tháng 8 thành công, hàng trăm thanh niên đã tình nguyện ghi tên lên đường vào Nam chiến đấu. 11 đồng chí đã được chọn lựa tham gia phong trào Nam tiến. 10 đồng chí đã cùng đồng bào Nam bộ chiến đấu dũng cảm và hy sinh anh dũng trong những ngày đầu Nam bộ kháng chiến, thể hiện tình nghĩa Bắc - Nam ruột thịt.

Ngày 6- 1- 1946, nhân dân cả nước nô nức đi bầu cử Quốc hội khoá I. Đây là lần đầu tiên qua hàng ngàn năm nô lệ dưới ách thực dân, đế quốc phong kiến, người dân Thi Sơn được tự tay cầm lá phiếu bầu những người xứng đáng có đủ tài đức vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, thực hiện quyền làm chủ, quyền bình đẳng của người dân lao động trong độc lập, tự do của Tổ Quốc.

Tháng 2 - 1946 bầu cử Hội đồng nhân dân Tỉnh và tháng 3 năm 1946 bầu hội đồng nhân dân xã được tiến hành. Trong không khí tươi vui, phấn khởi của ngày hội lớn 99% cử tri trong xã đi bỏ phiếu lựa chọn những đại biểu ưu tú thay mặt mình đứng ra xây dựng chính quyền mới - chính quyền thực sự của dân, do dân vì dân. Hội đồng nhân dân khoá I của xã Thi Sơn ra mắt trước sự tin yêu, mến phục và tin tưởng của nhân dân⁽¹⁾.

(1). Hội đồng nhân dân xã Thi Sơn khoá I do ông Tăng Văn Đích làm Chủ tịch.

Sau khi cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã thắng lợi, Ủy ban hành chính xã được chính thức thành lập, các thành viên trong ủy ban đều là cán bộ, đảng viên và hội viên cứu quốc có nhiệt tình được nhân dân tín nhiệm lựa chọn, các phần tử cơ hội đã bị gạt ra ngoài. Từ đây, nhân dân Thi Sơn dưới sự lãnh đạo trực tiếp của huyện, của Ủy ban hành chính xã, mọi công tác, hoạt động của xã đã được đẩy lên.

Chính quyền mới của xã ra đời, đã bắt tay ngay vào việc củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang, xã đã thành lập được một đại đội chiến đấu của xã được luyện tập võ nghệ, huấn luyện quân sự tại Đền Trúc. Phong trào mua sắm vũ khí, rèn dao kiếm, mã tấu trang bị cho lực lượng tự vệ được quần chúng tham gia ủng hộ, đóng góp. Phong trào xây dựng, phát triển lực lượng vũ trang địa phương đã trở thành phong trào sôi nổi trong các làng xóm. Đi đến làng xóm nào cũng thấy có thanh niên luyện tập võ nghệ, sắm sửa vũ khí, sẵn sàng lên đường tòng quân giết giặc. Ở địa phương, năm 1946 có 28 thanh niên đã tình nguyện tham gia Vệ quốc đoàn.

Phong trào cách mạng của quần chúng được phát triển, các tổ chức cứu quốc ra đời như: Thanh niên cứu quốc, phụ nữ cứu quốc, nông hội cứu quốc, nhi đồng cứu vong được thành lập ở các thôn trong xã. Chỉ trong gần một năm, sau khi giành được chính quyền, các tổ chức chính trị được xây dựng vững mạnh, lực lượng vũ trang được củng cố và phát triển.



Đền Trúc - Nơi diễn ra các cuộc họp Chi bộ thời kỳ chống Pháp, chống Mỹ. Di tích Lịch sử Văn hoá năm 1994.

Cuối năm 1946, Huyện uỷ chủ trương phát triển tổ chức dân chủ của Đảng ở một số nơi trong huyện như Phù Vân, Châu Sơn, Nhật Tựu, Văn Xá và Thi Sơn nhằm tập hợp một số tiểu trí thức, một số thân sĩ tiến bộ ở nông thôn vào tổ chức này và tham gia Mặt trận Việt Minh. Thi Sơn cũng thành lập tổ chức dân chủ Đảng theo chủ trương của huyện. Lúc đầu tổ chức này hoạt động có tác dụng tốt cho ta, sau này do một số phân tử cơ hội đã lợi dụng chính sách đoàn kết của ta, đấu tranh giành quyền lãnh đạo với Việt Minh. Ta đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn và giải thích đường lối của Mặt trận Việt Minh, uốn nắn những tư tưởng lệch lạc làm cho họ thấy rõ vai trò của Mặt trận Việt Minh, đường lối chính sách của Đảng, nhiều người sau này đã thực sự đoàn kết hăng hái giúp đỡ cách mạng.

Để bồi dưỡng sức dân, động viên nhân dân đẩy mạnh sản xuất, xã Thi Sơn đã chia các ruộng công cho nhân dân từ 18 tuổi trở lên, trên cơ sở công bằng hợp lý, nam nữ bình đẳng. Việc chia lại ruộng công đã nâng cao được uy tín của chính quyền, củng cố được khối đoàn kết toàn dân, nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào chính quyền mới, hăng hái tham gia sản xuất.

Hơn một năm sau ngày cách mạng tháng 8 năm 1945 cho đến ngày kháng chiến toàn quốc bùng nổ tháng 12 năm 1946, dưới ánh sáng Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” của Trung ương Đảng, Nghị quyết của Tỉnh uỷ và

trực tiếp được sự lãnh đạo của Huyện uỷ Kim Bảng, xã Thi Sơn đã xây dựng, củng cố chính quyền vững mạnh, đoàn kết được toàn dân trong Mặt trận Việt Minh, bước đầu được ổn định trong đời sống nhân dân, ngăn chặn đẩy lùi được giặc đói. Phong trào xây dựng lực lượng vũ trang địa phương được phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng. Nhân dân trong xã tin tưởng vào đường lối chính sách của Đảng, ra sức củng cố hậu phương vững mạnh chuẩn bị bước vào cuộc chiến đấu mới, chống thực dân Pháp xâm lược.

2 - Chi bộ Đảng được thành lập, trực tiếp lãnh đạo nhân dân bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 xã Thi Sơn chưa có chi bộ Đảng, nhưng trong thời kỳ tiền khởi nghĩa đã có cơ sở cách mạng, có phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng. Sau Cách mạng tháng Tám được sự giúp đỡ của một số cán bộ ở huyện về chỉ đạo phong trào. Tháng 6 năm 1946, huyện Kim Bảng đã cử cán bộ về tổ chức Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác. Hội này được thành lập tại đình Thi Sơn có hơn một trăm quần chúng tham dự. Sau khi được thành lập, hội đã tổ chức các cuộc nói chuyện rộng rãi về Chủ nghĩa Mác - Lê nin và quá trình đấu tranh cách mạng của Đảng Cộng sản Đông Dương. Qua các buổi tuyên truyền, nhiều quần chúng đã tích cực tìm hiểu về Đảng, tham gia tích cực các hoạt động xã hội.